

ASEM: TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN TRONG NHỮNG NĂM SẮP TỚI

NGUYỄN THU MỸ*

Vào tháng 3 năm nay, tiến trình Hợp tác Á - Âu (ASEM) sẽ tròn 10 tuổi. Trong 10 năm qua, tiến trình ASEM đã đạt được những thành tựu rất đáng khích lệ.

Các hội nghị cấp cao 2 năm họp một lần luân phiên giữa lãnh thổ châu Á và châu Âu và hàng trăm cuộc họp cấp bộ trưởng, cấp quan chức cao cấp đã góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa chính phủ và nhân dân ở hai châu lục.

Quan hệ hợp tác kinh tế Á - Âu nói chung, giữa Đông Á và EU nói riêng đang phát triển mạnh dưới tác động của các Kế hoạch Hành động thuận lợi hoá thương mại (TFAP) và Kế hoạch Xúc tiến đầu tư (IPAP). Tuyên bố Hà Nội về quan hệ đối tác kinh tế Á - Âu chặt chẽ hơn do Hội nghị Cấp cao Á - Âu lần thứ năm họp tại Hà Nội tháng 10-2004 thông qua đang tạo thêm thuận lợi cho sự phát triển quan hệ kinh tế giữa hai châu lục trong những năm sắp tới.

Các cuộc đối thoại văn hoá và văn minh được khởi xướng tại Hội nghị cấp cao Á - Âu lần thứ tư họp ở Copenhagen theo sáng kiến của Trung quốc và Pháp đang ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần giúp nhân dân ở hai châu lục hiểu biết hơn về các giá trị văn hoá của nhau và làm phong phú hơn Hợp tác ASEM trong lĩnh vực văn hoá.

Những thành tựu kể trên đang tạo ra xung lực cho sự phát triển của tiến trình ASEM trong những năm sắp tới.

Tuy nhiên, do tồn tại và phát triển trong môi trường quốc tế đang biến đổi không ngừng và với số lượng thành viên đã lên tới 39 nước lại đa dạng về lịch sử văn hoá, chế độ chính trị và trình độ phát triển như hiện nay, tiến trình Á - Âu đang đứng trước nhiều khả năng phát triển.

Bài viết dưới đây sẽ giới thiệu một số khả năng phát triển của ASEM theo quan điểm của các học giả nước ngoài và trình bày sự phân tích của chúng tôi về những khả năng đó.

* PGS.TS. Nguyễn Thu Mỹ, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á.

1- Các kịch bản phát triển của ASEM trong những năm sắp tới

Trong bài viết: Phương hướng tương lai của tiến trình hợp tác Á - Âu, nhà nghiên cứu Xingapo Yeo Lay Hwee, chuyên gia hàng đầu của châu Á về ASEM đã dự báo về 3 kịch bản phát triển có thể của tiến trình này trong những năm sắp tới.

Kịch bản 1: ASEM vận động theo mô hình khối Thịnh vượng chung.

Kịch bản 2: ASEM trở thành một diễn đàn hiệu lực và hiệu quả.

Kịch bản 3: ASEM như một định chế bao trùm (Meta - regime).

Chúng ta sẽ lần lượt đề cập tới những kịch bản trên và lập luận của tác giả về khả năng hiện thực hóa các kịch bản đó.

1.1- Kịch bản 1: ASEM vận động theo mô hình Khối Thịnh vượng chung.

Kịch bản này được xây dựng dựa trên giả định là môi trường chiến lược ở châu Á vẫn tiếp tục ổn định. Các điểm nóng như bán đảo Triều Tiên, eo biển Đài Loan, vấn đề Biển Đông, các phong trào li khai ở Đông Nam Á vẫn tồn tại, nhưng không leo thang. Chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan và mạng lưới khủng bố trong khu vực bị đặt dưới sự kiểm soát do sự cảnh giác của chính phủ các nước ASEAN.

Về kinh tế, Nhật Bản vẫn tiếp tục cải cách. Kinh tế của Trung Quốc tạo ra hiệu quả làm suy yếu sự phục hồi chậm chạp của nền kinh tế toàn cầu. Sự ổn định bên trong của các nước lớn vẫn được duy trì... Tóm lại là không có sự

xấu đi nghiêm trọng nào trong môi trường chiến lược, chính trị và kinh tế ở Đông Á.

Về phía EU, Liên minh châu Âu vẫn tiếp tục “luẩn quẩn” với chương trình mở rộng và những cố gắng để hội nhập hơn nữa. Một số quyết định để hợp lý hóa thể chế và thủ tục ra quyết định được tiến hành, nhưng không có tính chất đột phá nào về thể chế. Tuy nhiên, EU vẫn xoay sở để không bị tròng trành, bất kể sự tiếp nhận thành viên mới. Về phương diện chiến lược, EU vẫn là khu vực ổn định nhất trên sân khấu toàn cầu. Kinh tế châu Âu vẫn ổn định và phát triển chậm chạp/Về chính trị, khuynh hướng cực đoan, dân tộc chủ nghĩa bị kiểm chế bởi xã hội dân sự và các thể chế ngoài chính phủ.

Hoa Kỳ tiếp tục do dự giữa chủ nghĩa đơn phương và đa phương. Khuynh hướng này dẫn tới một sự bấp bênh và do dự trong quan hệ của Mỹ với cả châu Á và châu Âu. Nhưng sẽ không có chính sách lớn nào được đưa ra có thể dẫn tới va chạm lớn trên sân khấu toàn cầu. Các thể chế toàn cầu như WTO tạo ra hy vọng về một vòng thương lượng toàn diện, trong đó quan tâm nhiều hơn tới các nước phát triển. Các nhà nước - dân tộc tiếp tục khai phá các sáng kiến khu vực và liên khu vực như một sự bảo hiểm. APEC tiếp tục các hội nghị hàng năm và các hội nghị khác với các kết quả lắn longoose, nhưng không có sự đột phá.

Sau khi đưa ra một loạt điều kiện có tính chất giả định trên, Yeo kết luận: “Trong một kịch bản về môi trường không có thay đổi lớn và ổn định này,

ASEM vẫn có thể là một diễn đàn ngoại giao liên chính phủ, nhưng có lẽ vận động theo mô hình Khối Thịnh vượng chung". Về cơ bản, "ASEM vẫn là diễn đàn liên chính phủ phi chính thức mà không có bất kỳ tư cách pháp nhân chính thức nào"⁽¹⁾. Nếu phát triển theo kịch bản này, Yeo Lay Hwee khẳng định: "Vai trò có thể của nó (ASEM) với tư cách là một chủ thể quốc tế có khả năng phục vụ toàn cầu, do vậy, sẽ bị hạn chế. Nó không phải là một chủ thể quốc tế quan trọng vì nó không thể quyết định hành động quốc tế. Nó chỉ có thể ứng phó với hành động quốc tế và đóng góp vào đó. Đối với cộng đồng quốc tế rộng lớn hơn, ASEM vẫn chỉ là ngoại biên. Bộ máy hiện nay của nó không cho phép nó có đóng góp có ý nghĩa nào đối với tiến trình thay đổi trên thế giới"⁽²⁾.

Tuy nhiên, Yeo Lay Hwee nhấn mạnh: "Điều đó không hàm ý rằng ASEM là tổ chức không thích hợp. Nó có thể phát triển thành một tổ chức thích hợp đối với nhân dân của nó như Khối Thịnh vượng chung đã làm thông qua Đại hội Thể thao Khối Thịnh vượng chung, Trường Đại học Khối Thịnh vượng chung, Học bổng và Quỹ Khối Thịnh vượng chung do Ban Thư ký quản lý. Tất cả các chương trình này đưa lại lợi ích cho nhân dân các nước thành viên theo cách này hoặc cách khác"⁽³⁾.

Sau khi đưa ra phân tích trên về lợi ích của ASEM, nếu phát triển theo mô hình tương tự như Khối Thịnh vượng chung, Yeo Lay Hwee cho rằng có nhiều dấu hiệu cho thấy mô hình này có vẻ được một số giới trong ASEM ưa chuộng. Bằng chứng là lời kêu gọi về

một hội nghị kiểu "thoải mái" (retreat) cho các vị đứng đầu nhà nước hoặc chính phủ. "Và thực tế là mô hình hoạt động của ASEM hiện nay đã có một vài hoạt động tương tự như mô hình của Khối Thịnh vượng chung"⁽⁴⁾. Dự báo về hiệu quả của ASEM trong trường hợp phát triển theo mô hình Khối Thịnh vượng chung, Yeo Lay Hwee cho rằng: "Cũng như Khối Thịnh vượng chung, hiệu quả và mong tưởng cao nhất của ASEM là bắc cầu, bắc cầu giữa Đông Á và EU, giống như Khối Thịnh vượng chung đang bắc cầu cho sự phân cách Bắc - Nam"⁽⁵⁾.

1.2- Kịch bản 2: ASEM trở thành một diễn đàn hiệu lực và hiệu quả

Kịch bản này được xây dựng dựa trên giả định là Đông Á trở thành một thực thể mạnh và hội nhập, tạo nên một cực quan trọng trong nền chính trị và kinh tế thế giới. Những điều kiện để Đông Á trở thành một thực thể như vậy, theo Yeo Lay Hwee, là:

1. Hoa Kỳ càng đi theo đường lối đơn phương.
2. EU hội nhập, hướng nội và tiếp tục quên lãng các thể chế đa phương như WTO.

Nếu Mỹ và EU phát triển theo hướng đó, Đông Á sẽ đi vào hội nhập. Ngoài ra, còn một số nhân tố khác có khả năng thúc đẩy hội nhập khu vực ở Đông Á. Đó là:

- Kinh tế Mỹ suy yếu dẫn tới sự tan rã của hệ thống mậu dịch đa phương,
- Mỹ thi hành chính sách đối ngoại diều hâu, đặc biệt trong quan hệ với Trung Quốc.

- Sự phụ thuộc của các nước Đông Á vào Mỹ giảm, do sự suy yếu của nền kinh tế Mỹ, sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế Đông Á tăng lên.

- Trung Quốc hội nhập mạnh mẽ vào khu vực.

Khi hội đủ các điều kiện trên, Đông Á sẽ thành một lực lượng khu vực hùng mạnh. “Một cộng đồng Đông Á mạnh và quả quyết không thể và sẽ không bị người châu Âu lãng quên. Có lẽ họ phải có những nỗ lực để cam kết với khu vực. Tương tự như vậy, một EU hội nhập ngày càng tăng, đang phát triển một chính sách đối ngoại và an ninh chung một cách rõ ràng hơn và một bản sắc an ninh và phòng thủ châu Âu, sẽ tìm cách để trở thành một chủ thể toàn cầu. Khi đó, hai khu vực sẽ phát triển thành diễn đàn liên khu vực vững chắc, có khả năng lập ra một chương trình nghị sự và hoạt động như một nhân tố hợp lý hoá (rationaliser). Nó sẽ vận động vượt ra ngoài mối bận tâm hiện nay về một nền chính trị tầm thường (low politics) được xây dựng trên một rổ các dự án kiểu tạm thời”⁽⁶⁾.

Với kịch bản này, “ASEM sẽ có thể trở thành một diễn đàn hướng vào kết quả nhiều hơn vì nó không còn là diễn đàn với một bộ các chủ thể trái ngược nhau mà là diễn đàn của hai thực thể khu vực hùng mạnh. Nó sẽ có thể vận động từ diễn đàn xây dựng lòng tin thành diễn đàn tập trung vào giải quyết vấn đề và thương lượng. ASEM sẽ trở nên táo bạo hơn và tập trung hơn với tư cách là một diễn đàn kết nối hai khu vực đóng góp 2/3 đầu ra quốc tế và mậu dịch của thế

giới, nó có thể trở thành một chủ thể quan trọng trên trường quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực mậu dịch và đầu tư. Đối thoại chính trị cũng sẽ được tăng cường. ASEM sẽ có thể lập ra và ảnh hưởng tới chương trình nghị sự toàn cầu”⁽⁷⁾.

1.3- Kịch bản 3: ASEM như một định chế bao trùm (Meta - regime)

“Trong kịch bản này ASEM có thể hoạt động như một định chế bao trùm (meta - regime), ở đó, các nguyên tắc, các chuẩn mực được đặt ra với tư cách là đường lối chỉ đạo các lĩnh vực hợp tác chính. ASEM sẽ cung cấp một khuôn khổ bao trùm cho phép “kết nối các chế độ hợp tác vận động với các tốc độ khác nhau” được thành lập dưới chiếc ô của nó. ASEM, tự nó, không cần những thể chế mạnh, chính thức. “Nó có thể giống như một câu lạc bộ có nguyên tắc (principled club), cam kết với các tiêu chuẩn rộng rãi về ứng xử giữa các thành viên của nó với một ít quyền lực về giám sát hoặc bắt buộc”⁽⁸⁾. Bên trong ASEM, các thành viên khác nhau sẽ tập hợp vào các vấn đề, các lĩnh vực khác nhau và tham gia vào các hệ thống khác nhau từ tự do hóa thương mại đầu tư, môi trường bảo vệ các di sản, văn hóa và các vấn đề khác.

Quan điểm trên của Yeo Lay Hwee gần gũi với quan điểm ba nhà khoa học Hanns Maull, Gerald Segal và Jusuf Wanandi. Trong Lời tựa viết cho cuốn sách “Châu Âu và châu Á - Thái Bình Dương” xuất bản ở Luân Đôn và Niu Ióc vào năm 1998, các nhà khoa học trên cho rằng: “Tốt nhất, ASEM được xem là một tập hợp các quan hệ hơn là một mối

quan hệ rõ ràng giữa hai chủ thể cố kết bởi niêm luật của ASEM cả ở bên trong và giữa hai khu vực. Do đó, sẽ kết quả hơn khi nghĩ theo khuôn khổ của hình học biến đổi - một khái niệm cho rằng các nhà nước khác nhau sẽ hoạt động cùng nhau về những vấn đề riêng. Tất cả mọi người cùng hợp tác trong tất cả vấn đề là không cần thiết”⁽⁹⁾.

Để ASEM phát triển theo kịch bản này cũng cần có các điều kiện nhất định. Theo Yeo Lay Hwee, những điều kiện đó là:

- Sự thất bại của các thể chế toàn cầu như WTO trong một số vấn đề quan trọng.

- Sự suy yếu của APEC.

Hai nhân tố này sẽ tạo sức ép lên cả ASEAN. Kết quả là một số thành viên của ASEAN sẽ hợp lực với nhau và với các nước bè bạn bên ngoài để tiến lên phía trước trong một vài sáng kiến. Những tập hợp như vậy, tạo thành các liên minh tự nguyện. Cơ sở để xây dựng những liên minh tự nguyện đó là quan điểm của một số nhà lãnh đạo ASEAN cho rằng: “ASEAN không cần nhắc tới việc kìm lại sự hợp tác giữa các thành viên có khả năng và sẵn sàng tiến nhanh hơn”⁽¹⁰⁾. Quan điểm này đã mở đường cho một số nước thành viên ASEAN ký kết các thoả thuận thương mại song phương với nhau (FTA Thái Lan - Philippin) hoặc với các đối tác ngoài khu vực (FTA giữa Mỹ với Xingapo, Thái Lan - Mỹ, Hàn Quốc - Philippin...).

Mặc dù không tuyên bố, các liên minh tự nguyện cũng đã xuất hiện ngay trong

EU 15. Việc 12 trong số 15 thành viên EU tham gia Liên minh tiền tệ là một ví dụ. Sau khi được mở rộng, nguyên tắc này sẽ có thể được chấp nhận nhiều hơn.

Từ thực tế tồn tại của những liên minh tự nguyện trong ASEAN và EU, Yeo Lay Hwee đi tới dự báo rằng “Nguyên tắc này (lập các liên minh tự nguyện - TG) sẽ hướng dẫn hợp tác giữa Đông Á và EU trong ASEM”⁽¹¹⁾. Nếu ASEM phát triển theo kịch bản trên, nó “sẽ vẫn tương đối lỏng lẻo, vẫn là một thể chế phi chính thức. Tuy nhiên, những hệ thống khác nhau trong phạm vi của nó có thể có hình thức khác nhau”⁽¹²⁾.

Sau khi phác họa ba kịch bản phát triển của ASEM, Yeo Lay Hwee khẳng định: “Với sự năng động bên trong đang diễn ra đã nói ở trên và triển vọng của tình hình khu vực và toàn cầu hiện nay, kịch bản có thể nhất của ASEM trong một thập kỷ tới là triển vọng của một ASEM vận động hướng tới mô hình Khối Thịnh vượng chung với hội nghị cấp cao hai năm một lần, Hội nghị Bộ trưởng, hợp tác chức năng tăng lên và các mạng lưới ngày càng tăng thu hút các tầng lớp xã hội dân sự và nhân dân các nước ASEM”⁽¹³⁾.

Tuy nhiên, Yeo Lay Hwee lưu ý: “Các kịch bản trên đều được đặt trên một bức tranh rộng lớn là sẽ không có bất kỳ một cuộc chiến tranh và xung đột lớn nào, đặc biệt là sự va chạm giữa các nền văn minh nảy sinh từ cuộc chiến tranh Irắc và nền kinh tế thế giới không trượt vào một cuộc suy thoái kéo dài”⁽¹⁴⁾.

2- Triển vọng phát triển của Tiến trình hợp tác Á - Âu trong những năm sắp tới

Ba kịch bản mà Yeo Lay Hwee và một số học giả khác vạch là ba khả năng phát triển của tiến trình này trong những năm sắp tới. Những phát triển của tiến trình này dù sao cũng không vượt ra ngoài một trong ba khả năng trên. Tuy nhiên, vẫn có thể có một khả năng nữa. Đó là sự suy giảm dần, rồi biến mất của ASEM. Chắc chắn là khả năng này sẽ không thể xảy ra. Bởi vì, những lợi ích mà ASEM đưa lại cho hai châu lục nói chung, từng nước thành viên nói riêng, là điều được tất cả các đối tác của nó thừa nhận.

Do vậy, vấn đề đặt ra cho chúng ta bây giờ là phân tích các kịch bản mà Yeo Lay Hwee đưa ra và dự báo một kịch bản khả thi nhất dựa trên những phát triển gần đây của ASEM.

Về kịch bản thứ nhất: ASEM phát triển theo mô hình Khối Thịnh vượng chung. Theo chúng tôi, kịch bản này là khó thuyết phục bởi những lý do sau:

Thứ nhất, dự báo trên được đưa ra từ năm 2002, tức là trước Hội nghị Cấp cao ASEM - 4. Từ sau Hội nghị đó, nhiều diễn biến quan trọng đã diễn ra tại khu vực. Liên minh châu Âu đã tạo được bước đột phá, sau khi mở rộng, với việc Hội nghị Cấp cao EU thông qua Dự thảo Hiến pháp mới và Nghị viện châu Âu phê chuẩn Hiến pháp trên vào ngày 14-1-2005. Tình hình Đông Á cũng có những bước tiến quan trọng, nhất là trong tiến trình hội nhập kinh tế khu vực. Hoa Kỳ không còn do dự giữa chính

sách đơn phương và đa phương trong quan hệ quốc tế nữa. Cuộc chiến tranh Irắc là bằng chứng về chủ nghĩa đơn phương về chính trị, còn quyết định thành lập Khu mậu dịch tự do châu Mỹ vào năm 2005 là ví dụ về chủ nghĩa đơn phương trong lĩnh vực kinh tế của chính phủ Mỹ.

Thứ hai, Khối Thịnh vượng chung là tổ chức của các quốc gia vốn là thuộc địa hoặc vùng ảnh hưởng của Anh. Trong Khối đó, Anh đóng vai trò hạt nhân. Thông qua Khối Thịnh vượng chung, Anh muốn duy trì một quan hệ nhất định với những nước vốn là thuộc địa và vùng ảnh hưởng của họ. Về phần mình, các nước trên cũng muốn sử dụng vị thế của Anh ở châu Âu và trên thế giới để phát triển và ngăn cản những ảnh hưởng bất lợi của các cường quốc khác đối với đất nước họ.

Trong ASEM không có đối tác nào đóng vai trò tương tự như vai trò của Anh trong Khối Thịnh vượng chung, mặc dù Ủy ban châu Âu (EC) là đối tác hạt nhân bên phía châu Âu.

Do vậy, mặc dù hiện nay, cơ chế hoạt động của ASEM có một vài điểm tương tự như Khối thịnh vượng chung, nhưng ASEM không thể phát triển theo mô hình khối Thịnh vượng chung như Yeo Lay Hwee dự báo.

Về kịch bản hai: Một tương lai phát triển của ASEM theo kịch bản này chính là điều các đối tác của nó mong đợi. Tuy nhiên, những điều kiện cần thiết để hiện thực hóa kịch bản trên hoặc là mới mạnh nha (Trung Quốc đang tích cực hội nhập vào khu vực, sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế Đông Á đang ngày càng tăng lên, nhưng

chưa tăng tới mức làm giảm sự phụ thuộc của các nền kinh tế Đông Á vào thị trường Mỹ) hoặc sẽ không xảy ra trong tương lai gần. ThẬy vậy, mặc dù Mỹ sẽ tiếp tục đường lối đơn phương trong quan hệ quốc tế, nhưng quan hệ Trung Quốc - Mỹ vẫn phát triển tốt đẹp do cả hai bên đang cần tới sự hợp tác của nhau.

Trong bối cảnh hiện nay, chưa có khả năng Trung Quốc bị đẩy tới một sự lựa chọn không đáng mong muốn như vậy. Bởi vì, mức độ quả quyết của Đài Loan trong việc tuyên bố độc lập phụ thuộc nhiều vào thái độ của Mỹ. Vậy thái độ của Mỹ đối với nguyện vọng độc lập của Đài Loan như thế nào? Theo chúng tôi, đối với Oasinhton, quan hệ với Trung Quốc quan trọng hơn quan hệ với Đài Loan. Hiện nay, quan hệ Mỹ - Trung đang ở vào giai đoạn khá tốt. Do những lợi ích thu được từ quan hệ hoà bình và hợp tác với Trung Hoa đại lục và những vướng bận trong việc đối phó với nguy cơ khủng bố nhằm vào nước Mỹ, tình hình Irắc, Ápganistāng, Oasinhton sẽ làm mọi cách để kiềm chế ý đồ tuyên bố độc lập của giới cầm quyền Đài Bắc. Như vậy, có thể dự báo rằng khả năng về một sự tiến triển xấu đi trong quan hệ Trung - Mỹ ở tầm ngắn hạn là điều khó có thể xảy ra.

Trong những giả định mà Yeo đưa ra để dự báo về khả năng phát triển của Hợp tác Đông Á, có một giả định rằng EU hội nhập, hướng nội và quên lăng các thể chế đa phương. Những phát triển hiện nay ở EU cho thấy Liên minh châu Âu đang tiến lên nấc thang cao nhất trong tiến trình hội nhập khu vực; họ sẽ phải dành nhiều thời gian hơn cho

các vấn đề nội bộ, nhưng chưa có dấu hiệu nào cho thấy EU sẽ “quên lăng” các thể chế đa phương. Bởi vì, mậu dịch đa phương đang đưa lại nhiều lợi ích cho EU. Hơn nữa, đối thủ thương mại chính của EU trên thế giới hiện nay là Mỹ. Các cuộc đàm phán mậu dịch trong khuôn khổ WTO sẽ giúp EU nâng cao vị thế của họ trước Mỹ đồng thời đảm bảo ưu thế cho EU trước các nước đang phát triển. Các thể chế mậu dịch đa phương trong khuôn khổ WTO cũng cung cấp cho EU một lý do “chính đáng” để từ chối các đề nghị mậu dịch song phương với ASEAN.

Từ những phân tích trên có thể đi tới kết luận rằng ASEM khó có thể phát triển theo kịch bản 2 ở tầm ngắn hạn và trung hạn.

Vậy kịch bản thứ ba thì sao? Trong ba kịch bản do Yeo Lay Hwee đưa ra, kịch bản này có nhiều khả năng hơn cả. Những phân tích về tình hình EU trong giai đoạn hiện nay và trong những năm sắp tới cho thấy Liên minh châu Âu sẽ phải dành ưu tiên nhiều hơn cho các vấn đề nội bộ và cho các mối quan hệ khác quan trọng hơn, đặc biệt là các quan hệ xuyên Đại Tây Dương. Những bất đồng hiện nay của họ với Mỹ, *về bản chất, chỉ là những bất đồng giữa các đồng minh chiến lược chứ không phải là giữa các đối thủ*. Mặc dù khuynh hướng độc lập với Mỹ đang ngày càng phát triển, nhưng khuynh hướng đó sẽ không dẫn tới đối lập với Mỹ về chiến lược. Đối với cả EU và Mỹ, đối thủ của họ là một Trung Quốc đang trỗi dậy hoà bình, mạnh mẽ và ngày càng quả quyết hơn trên trường quốc tế, là một nước Nga dưới sự lãnh đạo của một thế hệ lãnh đạo mới trí tuệ hơn, năng động hơn

đang quyết tâm phục hồi vị thế siêu cường đã mất của mình.

Châu Á, vẫn sẽ giữ một vị trí quan trọng trong chiến lược của EU và chắc chắn Liên minh châu Âu sẽ không bỏ qua các cơ hội kinh tế mà châu Á đang và sẽ còn đưa lại cho họ, nhưng do những vướng bận với các công việc bên trong, do những ràng buộc về lợi ích chung với Mỹ, EU sẽ không thể tạo nên bước đột phá trong quan hệ với châu Á, ngay trong lĩnh vực kinh tế chứ chưa nói tới lĩnh vực chính trị và an ninh. Do vậy, EU có thể chấp nhận thể chế hoá ASEAN tới một mức độ nào đó, chẳng hạn như lập Ban Thư ký ảo như Khuyến nghị của Nhóm đặc nhiệm về quan hệ đối tác kinh tế Á - Âu chặt chẽ hơn, hoặc thậm chí một Ban Thư ký thật sự tương tự như Ban Thư ký APEC, nhưng họ sẽ không muốn ASEAN phát triển thành một cơ chế hợp tác chính thức, một diễn đàn thương lượng giữa châu Á và châu Âu. Bởi vì, khi ASEAN phát triển theo hướng đó, châu Âu sẽ phải cam kết nhiều hơn với châu Á. Trong bối cảnh hiện nay, EU không muốn và cũng không đủ nguồn lực để làm như vậy. Có thể, do sức ép của phía châu Á và của cả các thành viên EU, Liên minh châu Âu sẽ phải có những cam kết nào đó, chẳng hạn như lập một FTA với Đông Á. Trong trường hợp phải làm như vậy, họ sẽ lựa chọn một vài đối tác quan trọng hơn không chỉ đối với EC mà đối với tất cả các thành viên, hoặc đại đa số thành viên EU, trong số các đối tác ASEAN ở châu Á để thành lập FTA. Đối tác châu Á quan trọng nhất đối với EU là Trung Quốc và Nhật Bản.

Như vậy, khả năng xuất hiện các cơ chế hợp tác khác trong lòng ASEAN là

điều hoàn toàn có thể xảy ra, ngay cả từ phía EU.

Mặc dù Hợp tác Đông Á đang phát triển nhanh và phần lớn các đối tác châu Á của ASEAN còn là tham gia vào APEC, một tiến trình hợp tác xuyên khu vực châu Á - Thái Bình Dương thành công hơn so với ASEAN, nhưng như đã nói ở trên, các đối tác châu Á rất coi trọng ASEAN và mong muốn thúc đẩy tiến trình này tiến lên phía trước. Tuy nhiên, việc mở rộng ASEAN có thể làm cho quá trình thể chế hoá ASEAN diễn ra chậm chạp hơn do sự đa dạng về lợi ích quốc gia của các đối tác thành viên. Tình hình đó có thể khiến một số đối tác châu Á, nhất là các đối tác phát triển hơn, không hài lòng với nhịp độ hợp tác hiện nay. Họ có thể đề xuất những dự án hợp tác mới dưới danh nghĩa ASEAN, rồi cùng một số đối tác khác lập thành một loại liên minh tự nguyện như Yeo miêu tả, để tiến lên trước.

Trong thực tế, đã từng xảy ra một khả năng như vậy. Vào năm 2002, trước thềm Hội nghị cấp cao ASEAN - 4, trong bài báo đăng trên Tạp chí Thông tin của Viện Nghiên cứu châu Á của Bắc Âu (NIAS Snytt) số 2/2002, Tiến sĩ Tommy Koh, nguyên Giám đốc Quỹ Á - Âu, đã kêu gọi xây dựng một Khu Mậu dịch tự do ASEAN, theo lộ trình 3 bước, bắt đầu bằng việc xây dựng Khu Mậu dịch Xingapo - EU¹⁹. Dựa trên cơ sở khu mậu dịch này, sẽ xây dựng Khu Mậu dịch ASEAN - EU và cuối cùng là Khu Mậu dịch tự do ASEAN. Trong số các đối tác châu Âu, đã có một vài nước thành viên của EU, trong đó có Aixolen và một số học giả ở Viện châu Âu nghiên cứu về châu Á, Trung tâm Nghiên cứu Á - Âu phản ứng tích cực trước đề xuất trên.

Tuy nhiên, một số học giả châu Âu lại phản đối ý tưởng ASEMFTA. Trong công trình nghiên cứu được công bố vào năm 2002, Tiến sỹ Maicon Ráytorê cho rằng: "ASEM không cần ganh đua với Chương trình tự do hoá thương mại của APEC... hệ thống mậu dịch đa phương, nếu tiến triển tốt, sẽ đưa tới tự do mậu dịch vào năm 2025. Hơn nữa, mốc thời gian 2025, thêm vào 2010 đối với các nước phát triển hơn 2015 đối với các nước đang phát triển trong khung cảnh AFTA, không kể tới các mục tiêu Bogor của APEC vào năm 2010 với các nước phát triển và 2020 với các nước đang phát triển, chỉ tăng thêm sự rối loạn"⁽¹⁶⁾.

Những quan điểm khác nhau về đề xuất thành lập Khu Mậu dịch tự do ASEM càng cho thấy khả năng xuất hiện những "liên minh tự nguyện" theo mô tả của Yeo là hoàn toàn có thể xảy ra trong ASEM.

Tóm lại, dự báo của chúng tôi về triển vọng phát triển của tiến trình Hợp tác Á - Âu trong những năm sắp tới là ASEM sẽ đi vào các hoạt động thực chất hơn. Tiến trình này sẽ được thể chế với việc thành lập một Ban Thư ký ảo trong thời gian tới. Tuỳ thuộc vào hiệu quả hoạt động của Ban Thư ký đó và mức độ hợp tác, một Ban Thư ký thật sự có thể được thành lập. ASEM sẽ vẫn là một tiến trình hợp tác phi chính thức giữa châu Á và châu Âu. Tuy nhiên, trong lòng ASEM sẽ xuất hiện những liên minh tự nguyện giữa các nước thành viên, để tiến hành trước một số dự án hợp tác phù hợp với lợi ích và mong muốn của họ. Các liên minh này sẽ mở cửa cho sự

tham gia của các đối tác khác khi họ có nguyện vọng. Khuôn khổ Hợp tác Á - Âu năm 2000 và những cải tiến được thông qua tại ASEM - 5 vẫn được tôn trọng và trở thành đường lối chỉ đạo các hoạt động của ASEM trong tương lai.

CHÚ THÍCH

1. Yeo Lay Hwee: The future Direction of the Asia - Europe Meeting (ASEM) Process. Lecture for the 6th ASEF University, 28 July - 10 August 2002. P.8. Tài liệu do tác giả gửi cho Nhóm công trình.
- 2-5. Ibid. P.8.
- 6-7. Yeo Lay Hwee, Ibid. P.10.
8. Kahler: "Institution - Building in the Pacific". Research report 93-03, University of California, San Diego. P.23-27.
9. Hanns Maull, Gerald Segal, Jusuf Wanandi, ed. Europe and Asia-Pacific (London, New York, Routledge, 1998), Preface.
10. B.G.Lee: On how ASEAN can shine again. Xem: The Straits Times, September 12-2000.
11. Yeo Lay Hwee. Ibid..P11.
- 12-14. Yeo Lay Hwee. Ibid..P12.
15. Xem: Tommy Koh: Singapore - EU Free Trade Area: The first step towards an ASEM Free Trade Area. NIAS Nytt. No 2, 2002, P.12.
16. Michael Reiterer: Asia - Europe Do they meet. Ibid. P.41.